

Ngày 30/06/2025	19,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-17.8%	-9.3%	-1.0%

	Q2/25	
ROE	15.8%	+/- YoY ▼ 4.1%

	Q2/25		
DT thuần	64.1	QoQ	YoY
		▲ 4.20	▼ 25.4
		▲ 7.1%	▼ 28.3%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	124	YoY
		▼ 41.0
		▼ 24.9%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	24.3	QoQ	YoY
		▲ 2.20	▼ 9.20
		▲ 10.1%	▼ 27.4%
	tỷ VNĐ		

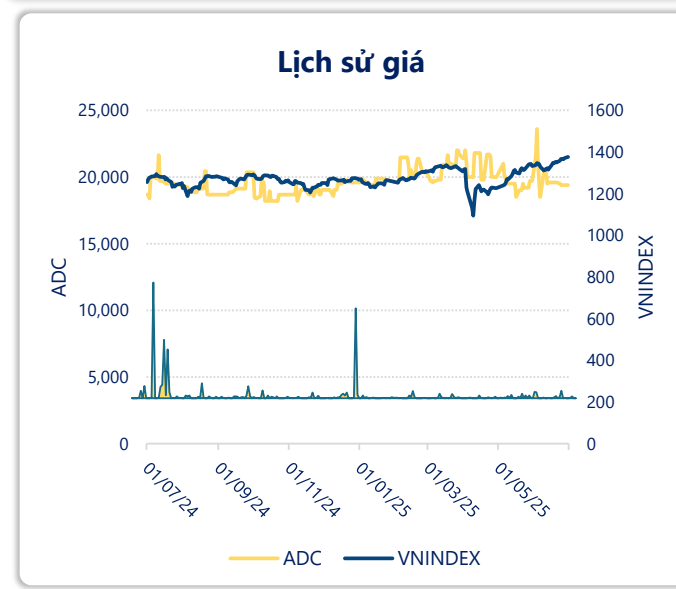
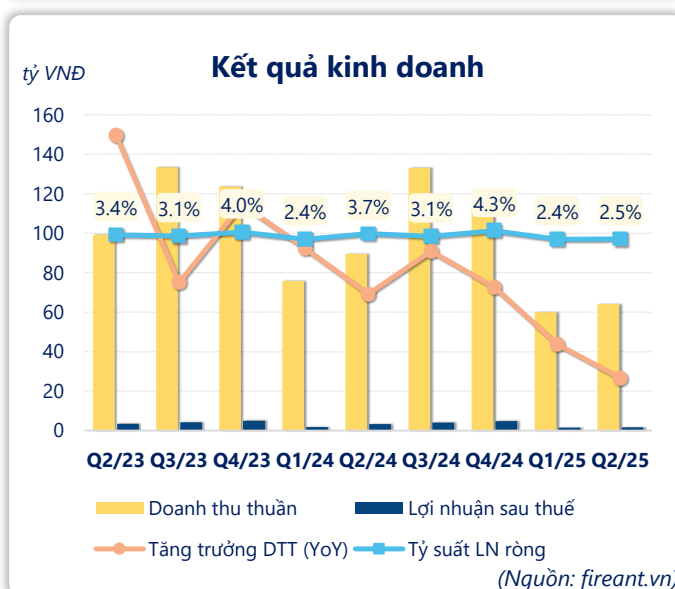
	6T 2025	
LN gộp	46.4	YoY
		▼ 10.9
		▼ 19.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	2.18	QoQ	YoY
		▲ 0.47	▼ 1.81
		▲ 27.5%	▼ 45.3%
	tỷ VNĐ		

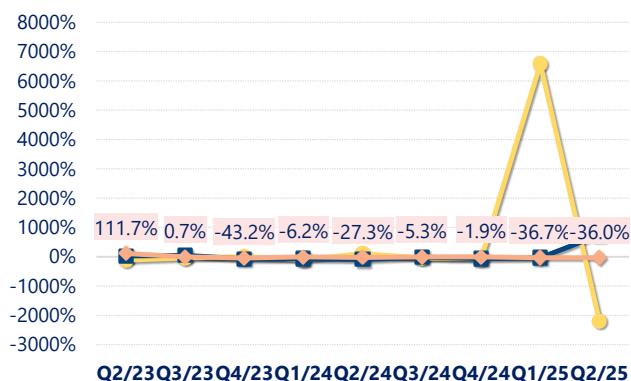
	6T 2025	
LN thuần	3.89	YoY
		▼ 2.54
		▼ 39.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	1.57	QoQ	YoY
		▲ 0.12	▼ 1.74
		▲ 8.4%	▼ 52.5%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	3.02	YoY
		▼ 2.12
		▼ 41.1%
	tỷ VNĐ	



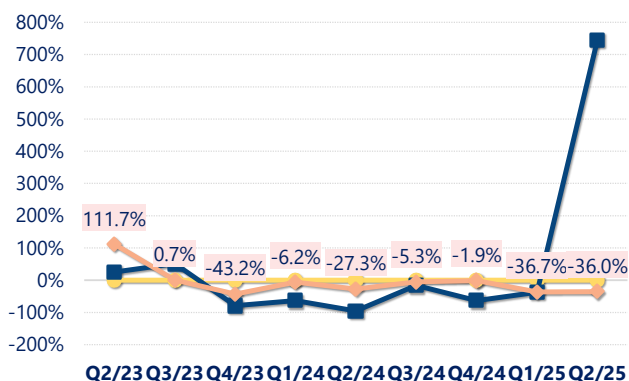
Tăng trưởng lợi nhuận



— Tăng trưởng LN thuần (YoY)
 — Tăng trưởng EBIT (YoY)
 — Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

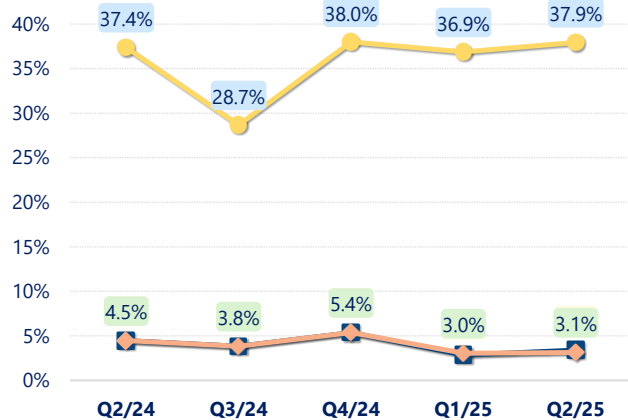
Tăng trưởng chi phí



— Tăng trưởng CP lãi vay (YoY)
 — Tăng trưởng EBIT (YoY)
 — Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

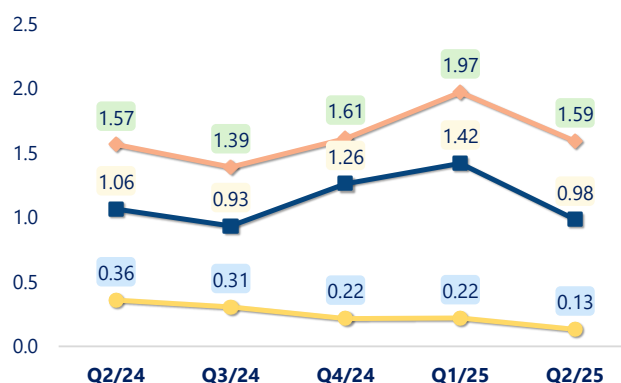
Tỷ suất lợi nhuận



— Tỷ suất LN gộp
 — Tỷ suất LN thuần
 — Tỷ suất lãi EBIT

(Nguồn: fireant.vn)

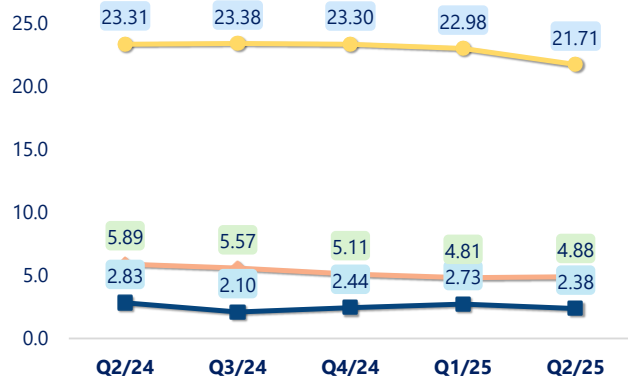
Chỉ số thanh khoản



— Tỷ số thanh toán tiền mặt
 — Tỷ số thanh toán nhanh
 — Tỷ số thanh toán hiện hành

(Nguồn: fireant.vn)

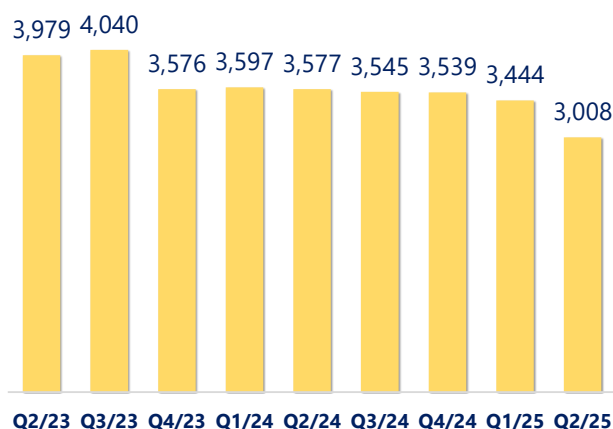
Vòng quay tài sản



— Vòng quay TSCĐ
 — Vòng quay Tổng TS
 — Vòng quay VCSH

(Nguồn: fireant.vn)

EPS



Q2/23 Q3/23 Q4/23 Q1/24 Q2/24 Q3/24 Q4/24 Q1/25 Q2/25

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	64.1	89.5	-28.3%	124	165	-24.9%
Giá vốn hàng bán	39.8	56.1	-29.0%	77.7	108	-28.1%
Lợi nhuận gộp	24.3	33.5	-27.4%	46.4	57.3	-19.0%
Doanh thu HĐTC	1.50	0.59	154%	1.87	1.07	74.9%
Chi phí TC	0	0.00		0.10	0.01	863%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	20.2	26.0	-22.4%	37.8	44.0	-14.3%
Chi phí QLDN	3.48	4.04	-14.0%	6.56	7.94	-17.5%
LN thuần từ HĐKD	2.18	3.99	-45.3%	3.89	6.43	-39.5%
Lợi nhuận khác	-0.17	0.00		-0.05	-0.02	-182%
LN trước thuế	2.01	3.99	-49.7%	3.83	6.41	-40.2%
Lợi nhuận sau thuế	1.57	3.31	-52.5%	3.02	5.14	-41.1%
LNST của CĐ cty mẹ	1.57	3.31	-52.5%	3.02	5.14	-41.1%

(Nguồn: fireant.vn)

